

Bản án số: 45/2019/HS-ST  
Ngày 08/5/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Tri; ông Nguyễn Đức Thực

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hưng V**, sinh năm 1984;

HKTT: Khu T, phường KN, thành phố BN, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hưng Th, sinh năm 1957; con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ con: Chưa có.

Tiền sự, nhân thân : Không.

Tiền án: Có 02

- Ngày 17/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2012.

- Ngày 28/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2017. Chấp hành xong phần án phí ngày 27/4/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; (vắng mặt).

HKTT: Thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/01/2019 Nguyễn Hưng V đang ở nhà thì Trần Công H, sinh năm 1988; HKTT: Khu T, phường HL, thành phố BN, tỉnh BN đi xe mô tô đến rủ V đi trộm cắp tài sản. V đồng ý, Hà trở V xuống khu vực thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN. Khi đến khu nhà trọ của anh Nguyễn Văn H thấy cổng không khóa, Hà bảo V đứng đợi ở cổng, H đi vào trong khoảng 05 phút sau thì dắt ra 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Way màu trắng đen bạc, BKS: 99E1-336.96, rồi H bảo V ngồi lên xe để H đi xe của H dung chân đẩy xe, đi được khoảng 10 mét thì bị tổ công tác Công an huyện QV, Công an xã PL và quần chúng nhân dân đuổi bắt, V bỏ chạy được khoảng 50 mét thì bị bắt. Còn H phóng xe chạy thoát. Cơ quan chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Way màu trắng đen bạc, BKS: 99E1-336.96 đã qua sử dụng.

Cùng ngày anh Nguyễn Văn H có đơn trình báo tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ về việc bị mất trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Way màu trắng đen bạc, BKS: 99E1-336.96.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-ĐGTS ngày 03/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Way màu trắng đen bạc, BKS: 99E1-336.96 có giá trị 10.300.000đồng”.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV, Nguyễn Hưng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe là anh Nguyễn Văn H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSQV ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố, Nguyễn Hưng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hưng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hưng V tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Hưng V 28 - 34 tháng tù**. Miễn hình phạt bổ sung (hình phạt tiền) cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Hưng V nhận tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hưng V tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ, ngày 02/01/2019, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Way màu trắng đen bạc, BKS: 99E1-336.96 của anh Nguyễn Văn H thì bị lực lượng Công an và quần chúng nhân dân bắt quả tang. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, hành vi của Nguyễn Hưng V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với mức độ hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo có 02 tiền án, đã bị xét xử 02 lần và phải chấp hành hình phạt tù. Bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do vậy cần phải có một hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Trong vụ án này còn có Trần Công H theo bị cáo V khai là người đi trộm cắp cùng bị cáo. Quá trình điều tra xác minh tại phường HL, thành phố BN không có đối tượng tên Trần Công H vì vậy chưa làm rõ để xử lý được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh H, anh H không có yêu cầu gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Bị cáo Nguyễn Hưng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: **Nguyễn Hưng V 30 (Ba mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Thảo**

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Thu Thảo**

**Nguyễn Kim Trị**

**Nguyễn Đức Thực**

**Nguyễn Thị Thu Thảo**

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Thảo**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ VỖ  
Tỉnh Bắc Ninh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ, ngày 18 tháng 4 năm 2019;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Hãn; ông Trịnh Văn Toán

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với: **Bị cáo Đỗ Hoàng Anh, sinh năm 1984.**

**HKTT: Thôn Thủ Công, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.**

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh: Bị cáo Đỗ Hoàng Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

**2. Về điều luật áp dụng:** Điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3

**3. Về mức hình phạt:** Xử phạt: **Đỗ Hoàng Anh** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

**4. Về các vấn đề khác:** Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 18 tháng 4 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Thảo**